

Số: 5572/QĐ-BGDĐT

Hà Nội, ngày 26 tháng 11 năm 2014

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Thể lệ cuộc thi Olympic tiếng Anh trên Internet  
dành cho học sinh phổ thông (IOE)**

**BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

Căn cứ Nghị định số 36/2012/NĐ-CP ngày 18/4/2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 32/2008/NĐ-CP ngày 19/3/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Giáo dục Tiểu học và Vụ trưởng Vụ Giáo dục Trung học,

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Ban hành Thể lệ cuộc thi Olympic tiếng Anh trên Internet dành cho học sinh phổ thông (IOE) (kèm theo Quyết định này).

**Điều 2.** Ban chỉ đạo, Ban tổ chức cấp toàn quốc có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn các sở giáo dục và đào tạo thực hiện các công việc triển khai cuộc thi Olympic tiếng Anh trên Internet dành cho học sinh phổ thông (IOE) theo đúng Thể lệ này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay cho Quyết định số 4231/QĐ-BGDĐT ngày 09 tháng 10 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Các ông (bà) Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Giáo dục Trung học, Vụ trưởng Vụ Giáo dục Tiểu học, Ban Quản lý Đề án ngoại ngữ quốc gia 2020, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Tổng công ty truyền thông đa phương tiện VTC (để phối hợp);
- Lưu: VT, Vụ GDTH, Vụ GDTrH.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Nguyễn Vinh Hiển**

## **THỂ LỆ**

### **CUỘC THI OLYMPIC TIẾNG ANH TRÊN INTERNET DÀNH CHO HỌC SINH PHỔ THÔNG (IOE)**

*(Kèm theo Quyết định số 5572/QĐ -BGDDT ngày 26 tháng 11 năm 2014)*

Thực hiện chỉ thị 5105/CT-BGDĐT ngày 03/11/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc chấn chỉnh tình trạng dạy thêm, học thêm đối với giáo dục tiểu học, đồng thời khuyến khích học sinh tự nguyện tham gia các sân chơi trí tuệ, Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thể lệ cuộc thi Olympic tiếng Anh trên Internet cho học sinh phổ thông (IOE) từ năm học 2014-2015 như sau:

#### **Chương I**

#### **MỤC ĐÍCH CỦA CUỘC THI OLYMPIC TIẾNG ANH TRÊN INTERNET (IOE)**

1. Đẩy mạnh ứng dụng Công nghệ thông tin trong dạy và học tại các trường phổ thông trên toàn quốc. Tạo điều kiện cho học sinh làm quen và sử dụng Internet như một phương tiện và công cụ học tập. Tạo sân chơi trực tuyến môn Tiếng Anh cho học sinh phổ thông từ lớp 3 đến lớp 12.

2. Tạo môi trường thân thiện, lành mạnh để học sinh học tập, giao lưu, không gây áp lực cho học sinh, gia đình và nhà trường. Tạo điều kiện cho học sinh tăng cường năng lực tự học, tự đánh giá, tự điều chỉnh cách học của mình nhằm khắc phục những hạn chế, phát huy những mặt mạnh.

#### **Chương II**

#### **ĐỐI TƯỢNG THAM GIA VÀ ĐĂNG KÍ THAM GIA**

##### **1. Đối tượng**

Học sinh phổ thông từ lớp 3 đến lớp 12 trên toàn quốc có điều kiện truy cập Internet và có nguyện vọng dự thi Olympic Tiếng Anh trên internet.

##### **2. Đăng ký tham gia**

2.1. Đăng ký thành viên trên trang web **www.ioe.vn** (xem hướng dẫn đăng ký). Học sinh cần đăng ký đúng các thông tin gồm họ và tên; thông tin và địa chỉ lớp; trường; quận/huyện; tỉnh, thành phố. Học sinh có thể đăng ký dự thi Olympic vượt lớp trong cùng cấp học của mình.

2.2. Khi đã đăng ký thành viên, học sinh vào trang web và đăng nhập với tên truy cập và mật khẩu đã đăng kí. Sau khi đăng nhập thành công, học sinh chọn “Vào thi” để tham gia các vòng thi tự luyện và chọn “Thi chính thức” với các vòng thi Olympic chính thức các cấp.

2.3. Tên truy cập của học sinh không được vi phạm các quy định về đặt tên của trang web **www.ioe.vn**. Họ và tên hiển thị phải chính xác theo giấy khai sinh, hình ảnh

đại diện phải hợp thuận phong mỹ tục mới được duyệt là thành viên của cuộc thi Olympic Tiếng Anh trên internet.

Khuyến khích học sinh dùng ảnh thẻ của mình làm ảnh đại diện.

Học sinh phải có trách nhiệm bảo mật tài khoản của mình.

### **Chương III**

## **QUY ĐỊNH CÁC VÒNG THI OLYMPIC**

### **1. Số vòng thi Olympic của mỗi năm và các vòng thi Olympic chính thức**

Mỗi năm học có 4 vòng thi Olympic chính thức cho cấp tiểu học (TH) và trung học cơ sở (THCS); 3 vòng thi Olympic chính thức cho cấp phổ thông trung học (PTTH) và các vòng tự luyện cho học sinh. Các vòng tự luyện được Ban tổ chức cuộc thi cấp toàn quốc cập nhật hàng tuần trên trang web bắt đầu từ ngày 20 tháng 8 hàng năm.

Ở các vòng tự luyện, học sinh làm 4 bài với kết quả tối đa là 330 điểm trong thời gian 60 phút, hệ thống thông báo kết quả ngay sau mỗi câu hỏi. Trong trường hợp không có điều kiện về máy tính hoặc kết nối mạng internet, học sinh có thể tự luyện qua các hình thức phù hợp khác.

Vòng thi chính thức các cấp có thời gian 30 phút với số lượng câu hỏi tùy theo tốc độ làm bài của học sinh. Hệ thống không thông báo kết quả sau từng câu và không hiển thị lại các câu hỏi kể cả trường hợp sự cố.

Trong vòng thi chính thức, học sinh có thể nộp bài trước khi kết thúc thời gian thi. Kết quả chỉ hiển thị sau khi học sinh nộp bài hoặc kết thúc thời gian thi. Thời gian bắt đầu thi được thống nhất trên toàn quốc cho từng vòng thi chính thức, không phụ thuộc thời điểm học sinh bắt đầu làm bài.

Khi gặp sự cố bất kỳ ở vòng thi chính thức, học sinh có thể thi lại ngay nhưng phải kết thúc thời gian làm bài theo quy định chung hoặc phải thi lại vào một đợt khác (nếu có). Hệ thống không tính số lần thi tại các vòng thi chính thức.

### **2. Các vòng thi Olympic chính thức ở cấp TH và cấp THCS**

- + Vòng thi cấp trường được tổ chức riêng sau vòng tự luyện thứ 15.
- + Vòng thi cấp huyện/ quận được tổ chức riêng sau vòng tự luyện thứ 20.
- + Vòng thi cấp tỉnh, thành phố được tổ chức riêng sau vòng tự luyện thứ 25.
- + Vòng thi cấp toàn quốc được tổ chức riêng sau vòng tự luyện thứ 30.

### **3. Các vòng thi Olympic chính thức ở cấp THPT**

- + Vòng thi cấp trường được tổ chức riêng sau vòng tự luyện thứ 20.
- + Vòng thi cấp tỉnh/ thành phố được tổ chức riêng sau vòng tự luyện thứ 25.
- + Vòng thi cấp toàn quốc được tổ chức riêng sau vòng tự luyện thứ 30.

### **4. Điều kiện tham gia các vòng thi chính thức**

Học sinh TH và THCS được dự thi tất cả các vòng thi Olympic chính thức ở cấp trường, huyện/quận, tỉnh/ thành phố tổ chức (nếu có).

Học sinh PTTH được dự thi tất cả các vòng thi Olympic chính thức ở vòng thi cấp trường, tỉnh/thành phố tổ chức (nếu có).

Vòng thi Olympic cấp toàn quốc ở cấp TH và THCS chỉ dành cho học sinh lớp 5, lớp 9.

Vòng thi Olympic cấp toàn quốc ở cấp PTTH chỉ dành cho học sinh lớp 11.

Các sở giáo dục và đào tạo quyết định cách thức lựa chọn học sinh lớp 5, lớp 9, lớp 11 tham gia vòng thi cấp toàn quốc.

### **5. Quy định về các vòng thi chính thức.**

Học sinh bị mất tài khoản thi cấp trước đó có thể tạo tài khoản mới để thi cấp tiếp theo nhưng phải thông báo với Hội đồng thi của cấp đó và được Hội đồng thi cấp trước (nếu có) xác nhận.

Tại các vòng thi chính thức, học sinh chỉ được dùng một tài khoản để đăng nhập.

Học sinh không được sử dụng bất kỳ tài liệu tham khảo nào trong các vòng thi chính thức của cuộc thi.

Học sinh có thể ra khỏi phòng thi nhưng vẫn ở trong khu vực tổ chức thi nếu hoàn thành bài thi sớm hơn thời gian quy định của vòng thi chính thức.

### **6. Logo cuộc thi**

Hình bên là logo của cuộc thi:



## **Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Thành lập ban tổ chức cuộc thi Olympic Tiếng Anh trên Internet các cấp**

Để quản lý, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các hoạt động của cuộc thi Olympic Tiếng Anh trên Internet các cấp, Bộ Giáo dục và Đào tạo thành lập Ban chỉ đạo, Ban tổ chức cấp toàn quốc; tỉnh (thành phố trực thuộc trung ương), huyện (thành phố trực thuộc tỉnh, quận, thị xã) và trường thành lập ban tổ chức tương ứng.

### **2. Tổ chức vòng thi Olympic Tiếng Anh trên internet các cấp**

#### **2.1. Vòng thi cấp trường, huyện/quận, tỉnh/thành phố**

Vòng thi cấp trường, huyện/quận, tỉnh/thành phố là những vòng thi không bắt buộc.

Bộ Giáo dục và Đào tạo sẽ hỗ trợ chuyên môn và quản lý để các địa phương tự quyết định cách thức thi và địa điểm thi nhằm chọn được số học sinh nhiều nhất tham gia vòng thi cấp toàn quốc.

#### **2.2. Vòng thi Olympic Tiếng Anh trên internet cấp toàn quốc**

Vòng thi Olympic Tiếng Anh trên internet cấp toàn quốc hàng năm do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức, được thông báo trên trang web **www.ioe.vn** và có văn bản hướng dẫn cụ thể. Những điểm chung cho tất cả các năm học là:

a. Vòng thi Olympic Tiếng Anh trên Internet cấp toàn quốc tổ chức cho những tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đăng ký dự thi. Mỗi tỉnh, thành phố thành phố trực thuộc trung ương là một đơn vị dự thi;

b. Mỗi tỉnh, thành phố được đăng ký tối đa là 120 học sinh/ khối lớp;

### 2.3 Kinh phí

Kinh phí tổ chức vòng thi Olympic Tiếng Anh trên Internet các cấp của các địa phương sử dụng từ nguồn kinh phí chi thường xuyên và các nguồn thu hợp pháp khác của các đơn vị.

## **Chương V**

### **KHEN THƯỞNG**

#### **1. Giải thưởng của cuộc thi Olympic Tiếng Anh trên internet các cấp**

Việc khen thưởng ở vòng thi các cấp do cấp tổ chức thi quy định, được trao cho các cá nhân đạt thành tích cao nhằm động viên tinh thần tự học, tự đánh giá của học sinh, không xếp giải đồng đội và không đưa vào tiêu chí xét thi đua hàng năm cho học sinh, giáo viên, nhà trường, huyện/quận, tỉnh/thành phố.

Giải thưởng ở vòng thi cấp toàn quốc được xét theo từng bảng thi như sau:

a. Bảng A: 05 thành phố

- |                      |                          |                        |
|----------------------|--------------------------|------------------------|
| 1. Thành phố Hà Nội  | 2. Thành phố Hồ Chí Minh | 3. Thành phố Hải Phòng |
| 4. Thành phố Đà Nẵng | 5. Thành phố Cần Thơ     |                        |

b. Bảng B: 36 tỉnh

- |                    |                |                    |
|--------------------|----------------|--------------------|
| 1. An Giang        | 13. Hải Dương  | 25. Phú Yên        |
| 2. Bà Rịa-Vũng Tàu | 14. Hậu Giang  | 26. Quảng Bình     |
| 3. Bạc Liêu        | 15. Hưng Yên   | 27. Quảng Nam      |
| 4. Bắc Ninh        | 16. Khánh Hòa  | 28. Quảng Trị      |
| 5. Bến Tre         | 17. Cà Mau     | 29. Tây Ninh       |
| 6. Bình Định       | 18. Kiên Giang | 30. Thái Bình      |
| 7. Bình Dương      | 19. Ninh Thuận | 31. Thanh Hóa      |
| 8. Bình Thuận      | 20. Quảng Ngãi | 32. Thừa Thiên Huế |
| 9. Đồng Nai        | 21. Long An    | 33. Tiền Giang     |
| 10. Đồng Tháp      | 22. Nam Định   | 34. Trà Vinh       |
| 11. Hà Nam         | 23. Nghệ An    | 35. Vĩnh Long      |
| 12. Hà Tĩnh        | 24. Ninh Bình  | 36. Vĩnh Phúc      |

c. Bảng C: 22 tỉnh

- |               |              |                |
|---------------|--------------|----------------|
| 1. Bắc Giang  | 8. Gia Lai   | 15. Lào Cai    |
| 2. Bình Phước | 9. Hà Giang  | 16. Phú Thọ    |
| 3. Bắc Kạn    | 10. Hòa Bình | 17. Quảng Ninh |

|              |              |                 |
|--------------|--------------|-----------------|
| 4. Cao Bằng  | 11. Kon Tum  | 18. Sơn La      |
| 5. Đắk Nông  | 12. Lâm Đồng | 19. Sóc Trăng   |
| 6. Đắk Lắk   | 13. Lai Châu | 20. Thái Nguyên |
| 7. Điện Biên | 14. Lạng Sơn | 21. Tuyên Quang |
|              |              | 22. Yên Bái     |

## **2. Tiêu chí xét số lượng giải thưởng ở vòng thi cấp toàn quốc**

- Điểm của bài thi;
- Thời gian làm bài thi (nếu có).

Giải thưởng được trao theo thứ tự từ trên xuống cho đến hết số lượng được quy định cho từng khối lớp của mỗi bảng.

### **Bảng A**

|                          |                               |
|--------------------------|-------------------------------|
| + 14 Giải Vàng:          | Huy chương + Giấy chứng nhận; |
| + 27 Giải Bạc:           | Huy chương + Giấy chứng nhận; |
| + 54 Giải Đồng:          | Huy chương + Giấy chứng nhận; |
| + 108 Giải Khuyến khích: | Giấy chứng nhận.              |

### **Bảng B**

|                          |                               |
|--------------------------|-------------------------------|
| + 54 Giải Vàng:          | Huy chương + Giấy chứng nhận; |
| + 108 Giải Bạc:          | Huy chương + Giấy chứng nhận; |
| + 216 Giải Đồng:         | Huy chương + Giấy chứng nhận; |
| + 432 Giải Khuyến khích: | Giấy chứng nhận.              |

### **Bảng C**

|                          |                               |
|--------------------------|-------------------------------|
| + 27 Giải Vàng:          | Huy chương + Giấy chứng nhận; |
| + 54 Giải Bạc:           | Huy chương + Giấy chứng nhận; |
| + 108 Giải Đồng:         | Huy chương + Giấy chứng nhận; |
| + 216 Giải Khuyến khích: | Giấy chứng nhận.              |

Thế lệ này thay thế cho Thế lệ ban hành theo Quyết định số 4231/QĐ-BGDĐT ngày 09 tháng 10 năm 2012 ./.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Nguyễn Vinh Hiển**